

Số: 12/2021/QĐST- DS

V, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2021/TLST- DS ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Hoàng Đức M**– sinh năm 1955 và bà **Kiều Thị L**– sinh năm 1960

Đều có HKHKTT: số 2230, Đại Lộ Hùng Vương, thành phố V, tỉnh P

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hồ Văn P– sinh năm 1978

Trụ tại: Số nhà 01, Ngõ 148, phố Minh Lang, phường T, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đức T**– sinh năm 1968

ĐKHKT: số 2157, Đại Lộ Hùng Vương, phường Gi, thành phố V, tỉnh P;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Văn P người đại diện theo uỷ quyền của ông Hoàng Đức, bà Kiều Thị L và ông Nguyễn Đức T đều thống nhất xác nhận: ông Nguyễn Đức T cũn nợ ông Hoàng Đức M và bà Kiều Thị L số tiền nợ gốc là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng chẵn) và lãi đến ngày 06/4/2021 là 137.000.000đ (Một trăm ba mươi bảy triệu đồng). Tổng cả gốc và lãi là: 537.000.000đ (Năm trăm ba mươi bảy triệu đồng).

Hai bên đương sự thống nhất thoả thuận về phương thức trả nợ như sau: Chậm nhất đến 15/4/2021 ông Nguyễn Đức T sẽ trả toàn bộ số nợ cả gốc và lãi là: 537.000.000đ (Năm trăm ba mươi bảy triệu đồng) cho ông Hoàng Đức M và bà Kiều Thị L. Nếu đến ngày đó mà ông không trả đầy đủ thì phía nguyên đơn có quyền làm đơn đề nghị thi hành án theo quy định của pháp luật và ông T phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: ông Nguyễn Đức T xin chịu 12.740.000đồng (Mười hai triệu bảy trăm

bốn mươi nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Hoàn trả lại cho Ông Hoàng Đức M và bà Kiều Thị L (người nộp là ông Hồ Văn P) số tiền tạm ứng án phí Dân sự đó nộp 10.000.000^d (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0000260 ngày 17/3/2021 của Chi cục thi hành ỏn đõn sự thành phố V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP; Tỉnh P;
- Chi cục THA DS TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Quân

